

Bản án số: 54/2021/HSST
Ngày: 28 - 12 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Linh;

Ông Lương Khắc Tiệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1989, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm Ch, xã N, huyện M, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H, sinh năm 1964 và bà Khả Thị Ế (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 24/12/2020 bị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng, tại Quyết định số: 01/QĐ - XPHC (chưa chấp hành); nhân thân: Không có án tích, xử kỷ luật đã được xoá, có sử dụng chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2021. Có mặt.

Bị hại:

- Chị Ngô Thị H, sinh năm 1974, nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1970, nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt. Đại diện theo uỷ quyền là chị Ngô Thị H. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1970, nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

- Anh Hà Văn Ng, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm Ch, xã Ch, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 13/8/2021, Hà Văn T đi bộ từ nhà tại xóm Ch, xã N đến xóm M, xã Ch. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đi qua nhà đang xây dựng của bà Ngô Thị H tại xóm M, xã Ch, thấy không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Sau đó, T đi vào trong tầng một của ngôi nhà thấy nhiều thanh sắt loại phi 18, dài 1,6 mét đang được xếp trong phòng. T nhặt đoạn dây thừng gần đó và nhặt 11 thanh sắt bó lại thành một bó vác ra ngoài để mang đi tiêu thụ. Khi ra đến sân trước nhà thì bị ông Đỗ Văn Ph phát hiện. Ông Ph đã giữ T cùng tang vật lại và báo cho bà H để trình báo vụ việc với công an xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình đến làm việc. Trước đó, ngày 24/12/2020, Hà Văn T đã bị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, đến ngày 13/8/2021 Hà Văn T chưa chấp hành.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 12/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình kết luận: 11 cây sắt đặc, nhãn hiệu Hoà Phát, loại phi 18, dài 1,6 mét, tổng khối lượng 35 kg, chưa qua sử dụng có giá trị là 770.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 54/CT - VKS - HS ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Hà Văn T về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 14/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 20/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chị Ngô Thị H. Chị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị không xét đến.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến

tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại Ngô Thị H: Khoảng hơn 14 giờ ngày 13/8/2021 khi chị đang ở nhà thì nghe anh Ph hô trộm ở bên nhà chị đang được xây dựng. Khi chị sang thì thấy anh Ph đang giữ Hà Văn T, bên cạnh là 11 thanh sắt là tài sản của vợ chồng chị dùng làm vật liệu xây dựng, T nói do không có tiền nên trộm. Sau đó chị đã báo chính quyền địa phương giải quyết. Chị là đại diện theo uỷ quyền của anh Phạm Văn T là chồng chị trong việc giải quyết vụ án. Đến nay chị đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của bị hại Phạm Văn T: Ngày 13/8/2021 anh T không ở nhà, chỉ nghe chị Ngô Thị H là vợ kể lại việc bị mất trộm 11 thanh sắt của gia đình dùng làm vật liệu xây dựng nhà mới. Anh Phạm Văn T uỷ quyền cho chị Ngô Thị H quyết định T bộ các vấn đề liên quan đến vụ án.

Ý kiến của người làm chứng Đỗ Văn Ph: Anh Ph là người nhận thi công xây dựng nhà cho vợ chồng chị H, chiều ngày 13/8/2021 khi đến nhà đang thi công để quản lý công trình thì thấy Hà Văn T đang vác 01 bó sắt gồm 11 thanh, loại phi 18, dài 1,6 m từ trong tầng 1 ra ngoài cổng. Anh Ph bảo T đứng lại và hỏi thì T nói lấy trộm sắt mang đi tiêu thụ. Anh Ph đã gọi báo cho chị H đến để giải quyết.

Ý kiến của người làm chứng Hà Văn Ng: Anh Ng là người đang xây nhà cho vợ chồng chị H. Ngày 13/8/2021 khi anh đến nhà chị H để làm việc thì thấy có nhiều người đang đứng ở trước nhà, quay quanh 01 người đàn ông, bên cạnh người đàn ông này có 01 bó sắt loại phi 18. Khi anh Ngọc đến gần thì nghe người đàn ông này nói không có tiền nên đi trộm. Sau đó anh Ngọc tiếp tục đi vào trong nhà để làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Bị cáo bị thợ xây nhà cho chủ sở hữu bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/8/2021, tại ngôi nhà đang xây của gia đình chị Ngô Thị H, Hà Văn T có hành vi trộm 11 thanh sắt, loại phi 18, dài 1,6 mét, tổng khối lượng 35 kg, chưa qua sử dụng có giá trị 770.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số: 01/QĐ – XPHC ngày 24/12/2020 của Công an huyện Mai Châu, bị cáo chưa chấp hành mà còn vi phạm. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo vừa bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sửa chữa lỗi lầm, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khi thấy có sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu, thỏa mãn lối sống của mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/9/2021.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam CAT HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra; THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã N;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Phạm Thanh T

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam CAT HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra; THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Nà Phòn;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Phạm Thanh T